

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TRUNG LƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20/KH-UBND

Trung Lương, ngày 10 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình Chuyển đổi số xã Trung Lương năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 08/01/2025 của UBND huyện về Chuyển đổi số huyện Định Hóa năm 2025.

UBND xã Trung Lương xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số xã Trung Lương năm 2025 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện Quyết định số 2840/QĐ-UBND ngày 15/11/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Đề án chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2024-2025, Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc Phát triển hạ tầng số tỉnh Thái Nguyên đến hết năm 2025, Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 18/12/2024 về Chuyển đổi số năm 2025, Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 19/7/2021 của UBND huyện Định Hóa thực hiện Chương trình chuyển đổi số huyện Định Hóa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 08/01/2025 của UBND huyện Định Hóa về Chuyển đổi số huyện Định Hóa năm 2025. Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 06/8/2021 của UBND xã Trung Lương về thực hiện Chương trình chuyển đổi số xã Trung Lương giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Để có những đánh giá bước đầu về hiệu quả chương trình chuyển đổi số trên các lĩnh vực, nhất là công tác quản lý, điều hành của UBND xã thể hiện sự sẵn sàng thực hiện chương trình chuyển đổi số, từ đó đưa ra mặt còn hạn chế cần khắc phục, những biện pháp phù hợp để thực hiện chương trình chuyển đổi số trong các năm tiếp theo được hiệu quả hơn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

- Thúc đẩy phát triển kinh tế số với trọng tâm là phát triển doanh nghiệp công nghệ số, phát triển nội dung số, công nghiệp sáng tạo, thương mại điện tử và sản xuất thông minh hướng tới chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình chuyển đổi số.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo chỉ đạo của UBND huyện để triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn tại địa phương.

- Việc triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số phải tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành. Khai thác, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số ở địa phương.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình chuyển đổi số.

II. MỤC TIÊU

1. Tiếp tục thực hiện phát triển chính quyền số nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

- 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

- 100% cơ sở dữ liệu dùng chung được kết nối, chia sẻ; mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

- Phần đầu năm 2025 không có hồ sơ quá hạn.

- Tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến toàn trình đạt 100%.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ đạt 99 %.

- 100% tổng số hồ sơ dịch vụ công trực tuyến được xử lý trên môi trường mạng (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

2. Kinh tế số

- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 75%.

- Thúc đẩy kinh tế số trong các lĩnh vực: Thương mại điện tử, nông nghiệp, văn hóa, du lịch; công nghiệp sản xuất. Phát triển kinh tế số gắn liền tài chính, ngân hàng, tài nguyên, môi trường, xanh, bền vững.

- Tiếp tục thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt.

3. Xã hội số

- Mạng 5G với tốc độ tối thiểu 100 Mbps, phủ sóng tại các khu tập trung đông dân cư.

- 100% tuyến quốc lộ được phủ sóng băng rộng di động 4G/5G.

- Phổ cập kết nối cáp quang băng rộng tới hộ gia đình, 100% khách hàng có nhu cầu đều có truy cập FTTH tốc độ Gbps.

- Phần đầu 95% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh.

- 100% cán bộ, công chức, người lao động cài đặt Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID; khuyến khích người dân cài đặt Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID.

- Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục được đào tạo nâng cao nhận thức số, kỹ năng số.

- Mở rộng mô hình, phương thức tập huấn để nâng cao kỹ năng số đến người dân trên địa bàn xã.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả Chợ 4.0 - chợ thanh toán không dùng tiền mặt.

- Thực hiện số hóa các di sản văn hóa, kết hợp bảo tồn, phát huy các giá trị di sản với phát triển du lịch, nâng cao đời sống thu nhập cho người dân.

- Tiếp tục duy trì công tác đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng.

III. NHIỆM VỤ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

- Phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số từ xã đến cơ sở để tăng cường công tác lãnh đạo, điều hành thực hiện.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 02/4/2024 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh các hoạt động kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

2. Thể chế số

- Xây dựng các văn bản tổ chức thực hiện và hướng dẫn thi hành cụ thể hóa các văn bản của Đảng, Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, của tỉnh về chương trình chuyển đổi số.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2024-2025.

3. Hạ tầng số

- Tập trung triển khai Kế hoạch số 257/KH-UBND ngày 13/11/2023 của UBND huyện về phát triển hạ tầng số huyện Định Hóa giai đoạn 2023 - 2025; chú trọng nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng, xóa các vùng lõm sóng, phủ sóng chất lượng ở các vùng lõm về kết nối mạng băng thông rộng. Tăng nhanh tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh, phấn đấu mỗi người dân trưởng thành có một điện thoại thông minh, mỗi hộ gia đình có một đường internet cáp quang băng rộng.

- Nâng cao chất lượng mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước. Tiếp tục triển khai, tạo hạ tầng truyền dẫn ổn định, an toàn; kết nối thông suốt từ xã đến huyện; phục vụ an toàn, kịp thời các phiên họp trực tuyến, góp phần nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

- Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) tiếp tục triển khai và khai thác để phục vụ nhu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục rà soát, đề nghị cấp chứng thư số chuyên dùng của Ban cơ yếu Chính phủ cho cán bộ, công chức xã.

4. Nhân lực số

- Tiếp tục cử cán bộ, công chức tham gia tập huấn nâng cao trình độ và kỹ năng chuyển đổi số.

- Phối hợp triển khai, tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn do Sở Thông tin và Truyền thông và UBND huyện tổ chức nhằm nâng cao kỹ năng số.

- Tập huấn kỹ năng số cho thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng và người dân trên địa bàn xã: hướng dẫn các kỹ năng số cơ bản, thiết yếu (sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; thanh toán trực tuyến; tự bảo vệ mình trên không gian mạng; sử dụng nền tảng số của tỉnh).

5. Phát triển dữ liệu số

- Triển khai Chiến lược dữ liệu tỉnh Thái Nguyên đến năm 2030; Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thái Nguyên, phiên bản 3.0.

- Đẩy mạnh hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia theo quy định tại Nghị định số 47/2024/NĐ-CP. Tiếp tục triển khai các nội dung tại Quyết định số 3081/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 của UBND tỉnh ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Thái Nguyên.

- Triển khai các CSDL quốc gia trên địa bàn huyện, CSDL chuyên ngành phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước đối với các ngành, lĩnh vực và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.

- Sử dụng các CSDL dùng chung, khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có từ các CSDL quốc gia; cung cấp dữ liệu mở phục vụ khai thác, chia sẻ dữ liệu theo Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 17/9/2024 của UBND tỉnh về cung cấp dữ liệu mở trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2024 - 2025. Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước; khởi tạo dữ liệu, khởi tạo dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước tạo điều kiện phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Khai thác hiệu quả Kho dữ liệu điện tử trực tuyến của người dân, tổ chức để lưu trữ dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính.

- Đẩy mạnh việc số hóa các di sản văn hóa, tích hợp với các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, phát triển du lịch và các hoạt động phát triển kinh tế, xã hội chung của xã.

6. An toàn thông tin mạng

6.1. Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ

Đăng ký sử dụng Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ và các nền tảng khác để xây dựng hồ sơ cấp độ đối với hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan nhà nước, đặc biệt là các hệ thống thông tin phục vụ chuyển đổi số, hệ thống thông tin dùng chung.

6.2. Trang thiết bị, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ về trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực vận hành an toàn thông tin phù hợp với quy định.

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

6.3. Nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, trang bị kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, người lao động và người dân.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa UBND xã và các ban, ngành đoàn thể của xã với các tổ chức, doanh nghiệp có liên quan theo quy định của pháp luật trong thực hiện công tác đảm bảo an ninh mạng.

7. Chính quyền số

- Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); khai thác triệt để thông tin, dữ liệu

đã có từ các CSDL quốc gia; bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu tuân thủ theo Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử.

- Tập trung nguồn lực triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Đề án 06) trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng trong nội bộ cơ quan nhà nước, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí hoạt động, đổi mới phương thức làm việc: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tỉnh Thái Nguyên; Hệ thống thư điện tử tại địa chỉ: <https://mail.thainguyen.gov.vn>; Trang thông tin điện tử; Sổ tay Đảng viên điện tử,...

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả 03 hệ thống nền tảng gồm: Trang thông tin điện tử; Mạng truyền số liệu chuyên dùng; Hệ thống Hội nghị truyền hình bảo đảm liên thông từ cấp huyện đến cấp xã và ngược lại.

8. Kinh tế số và xã hội số

- Tập trung triển khai các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu tại Kế hoạch 24/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND huyện về phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn huyện giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030.

- Xác định các ngành, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế để phát triển kinh tế số để tập trung thúc đẩy, gắn phát triển kinh tế số với triển khai các nền tảng số quốc gia. Khuyến khích hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trải nghiệm, sử dụng các nền tảng số.

- Hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học và cơ sở y tế trên địa bàn xã theo hướng của Bộ Thông tin và Truyền thông.

9. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin

a) Ngày Chuyển đổi số: Xây dựng Kế hoạch và triển khai hiệu quả, có ý nghĩa thiết thực các hoạt động, sự kiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia và ngày chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên năm 2025.

b) Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

- Công chức được phụ trách Chuyển đổi số phối hợp cùng các ban ngành, đoàn thể, các xóm chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân trong xã để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.

- Công chức Văn hóa – Xã hội tiếp tục duy trì chuyên trang, chuyên mục chuyển đổi số; Đăng tải trên trang Thông tin điện tử để tuyên truyền trên môi trường số.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, học tập, chia sẻ kinh nghiệm về các nội dung, mô hình chuyển đổi số được đăng tải tại các trang thông tin chuyển đổi số của Bộ Thông tin và Truyền thông (Cẩm nang chuyển đổi số: <https://dx.mic.gov.vn>; Bài học chuyển đổi số: <https://t63.mic.gov.vn>; Bài toán chuyển đổi số: <https://c63.mic.gov.vn>).

c) Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo: Các ban ngành, đoàn thể, các cán bộ, công chức, các xóm, Tổ công nghệ số cộng đồng tuyên truyền đến người

dân trên địa bàn sử dụng Kênh Zalo “Chuyển đổi số quốc gia” để cập nhật thông tin về chuyển đổi số.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn rộng khắp về các nền tảng số quốc gia, các mô hình kinh tế số, xã hội số điển hình trên hệ thống truyền thông nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số quốc gia, nhất là dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng số..., hướng dẫn kỹ năng sử dụng dịch vụ trong chuyển đổi số cho người dân, doanh nghiệp một cách đầy đủ, toàn diện hơn và đặc biệt là ứng phó với những tiêu cực trên mạng xã hội.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

Huy động sự tham gia của cộng đồng, cho phép các tổ chức, doanh nghiệp cùng khai thác các hệ thống công nghệ thông tin, các nền tảng và cơ sở dữ liệu phục vụ việc phát triển Chính quyền điện tử.

Phối hợp, tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số trong mọi lĩnh vực.

3. Nâng cao chất lượng nguồn lực CNTT

Nâng cao chất lượng đào tạo, tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho cán bộ, công chức (đặc biệt là công chức phụ trách công nghệ thông tin) của đơn vị.

4. Tăng cường hợp tác

Tổ chức các đoàn công tác thăm quan, học tập, chia sẻ kinh nghiệm trong chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng; tăng cường mối quan hệ hợp tác, quảng bá, tạo thị trường cho các sản phẩm, dịch vụ của các doanh nghiệp số trên địa bàn huyện.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp nhiệm vụ chi hiện hành và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách theo quy định của pháp luật để triển khai thực hiện Kế hoạch.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn Phòng – Thống kê

- Tham mưu UBND xã các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo điều hành, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã xây dựng kế hoạch chuyển đổi số và chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

- Đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo UBND xã, huyện theo quy định.

Tham mưu thực hiện các nội dung mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp thực hiện chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị và đến người dân trên địa bàn xã.

2. Công chức Văn hóa - Xã hội (Văn hóa – Thông tin)

- Chủ động phối hợp tuyên truyền về Kế hoạch này đến các ban, ngành, đoàn thể, cán bộ, công chức, các xóm trên địa bàn. Tích cực đăng tải thông tin trên Trang Thông tin điện tử của địa phương để tuyên truyền qua môi trường mạng.

3. Công chức Tài chính - Kế toán

Tham mưu cho UBND xã xem xét cân đối bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, lập dự toán, quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

4. Ban chỉ đạo Chuyển đổi số xã

Đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trên tất cả các lĩnh vực, ưu tiên chuyển đổi số trong lĩnh vực kinh tế, xã hội, chính quyền. Đẩy mạnh tuyên truyền đến toàn thể nhân dân trên địa bàn xã thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch.

5. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn xã:

- Căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch 49/KH-UBND ngày 06/8/2021 của UBND xã Trung Lương về thực hiện Chương trình chuyển đổi số xã Trung Lương giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, xác định những nội dung cần xây thực hiện để đưa vào kế hoạch của đơn vị. Chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch năm và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số theo từng ngành, lĩnh vực, đơn vị. Tham gia các lớp tập huấn về chuyển đổi số do huyện, tỉnh tổ chức.

- Hoàn thiện hạ tầng CNTT tại các trường học để đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số.

- Tuyên truyền đến cán bộ, công chức, người lao động về thực hiện chuyển đổi số. Tăng cường công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của chương trình chuyển đổi số; tuyên truyền, vận động Nhân dân, hội viên, đoàn viên tích cực hưởng ứng chương trình chuyển đổi số, áp dụng các kết quả chuyển đổi số trong các lĩnh vực giáo dục, văn hóa, y tế, kinh tế...

6. Các xóm trên địa bàn xã

Căn cứ nội dung kế hoạch triển khai tuyên truyền đến toàn thể nhân dân biết tham gia hưởng ứng thực hiện các nhiệm vụ năm, chuyển đổi số toàn diện, tập trung thực hiện trên lĩnh vực xã hội số, kinh tế số, chính quyền số theo mục tiêu cơ bản năm 2025.

Trên đây là kế hoạch thực hiện chuyển đổi số xã Trung Lương năm 2025. Đề nghị các ngành, lĩnh vực, đoàn thể, cán bộ, công chức, cơ quan đơn vị và các xóm trên địa bàn xã nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Phòng Văn hóa – Thông tin huyện Định Hóa;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Thành viên BCĐ CDS xã;
- Cán bộ, công chức xã;
- Các xóm trên địa bàn xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Thanh Xuất

